

**Phụ lục**  
(Kèm theo Quyết định số: 397/QĐ-SYT ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng)

| STT | Tên tài sản                                                          | Đơn vị tính | Số lượng | Nguyên giá (đồng) | Giá trị còn lại theo sổ kế toán (đồng) | Hình thức thanh lý | Lý do thanh lý | Đơn vị sử dụng                              |
|-----|----------------------------------------------------------------------|-------------|----------|-------------------|----------------------------------------|--------------------|----------------|---------------------------------------------|
| 1   | Máy Photocopy SHAPR AR- 5620D (Thái Lan)                             | Cái         | 1        | 54.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 2   | Thiết bị răng                                                        | Cái         | 1        | 290.603.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 3   | Thiết bị rửa phim X-quang (Model PLX-14)                             | Cái         | 1        | 86.814.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 4   | Dàn máy ELIZA-Biorad (HIV037)                                        | Cái         | 1        | 296.660.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 5   | Tủ âm đối lưu tự nhiên (Model DSI 3000D; Nước SX Đài Loan)           | Cái         | 1        | 55.000.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 6   | Đèn soi cổ tử cung (Model MTV62V6HN; Nước SX Taiwan)                 | Cái         | 1        | 400.000.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 7   | Máy điện tim 3 cần (Model ECG1503; Nước SX Mỹ)                       | Cái         | 1        | 90.000.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 8   | Kính hiển vi 2 mắt (Nhãn hiệu Labomed INC; Nước SX Mỹ)               | Cái         | 1        | 50.000.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 9   | Máy phân tích huyết học tự động 22 (Model ABX Micros ES60; SX Pháp)  | Cái         | 1        | 320.000.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 10  | Máy rửa sấy phim tự động (Model MEDIAL/90; Nước SX Mỹ)               | Cái         | 1        | 184.800.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 11  | Tủ lạnh chuyên dùng bảo quản vắc xin 3000 (Seri 8172432)             | Cái         | 1        | 106.835.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 12  | Tủ lạnh chuyên dùng bảo quản vắc xin 3000 (Seri 8172442)             | Cái         | 1        | 320.505.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 13  | Máy quang phổ UV-VIS (Model DR6000; Nước SX Đức)                     | Cái         | 1        | 365.000.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 14  | Máy huyết học tự động 18 thông số (Model Mythic 18; Nước SX Thụy Sĩ) | Cái         | 1        | 165.000.000       | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 15  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200                                       | Cái         | 1        | 13.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 16  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200                                       | Cái         | 1        | 13.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 17  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200                                       | Cái         | 1        | 13.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 18  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200                                       | Cái         | 1        | 13.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 19  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200                                       | Cái         | 1        | 13.500.000        | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |

| STT | Tên tài sản                    | Đơn vị tính | Số lượng | Nguyên giá (đồng)    | Giá trị còn lại theo sổ kế toán (đồng) | Hình thức thanh lý | Lý do thanh lý | Đơn vị sử dụng                              |
|-----|--------------------------------|-------------|----------|----------------------|----------------------------------------|--------------------|----------------|---------------------------------------------|
| 20  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200 | Cái         | 1        | 13.500.000           | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 21  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200 | Cái         | 1        | 13.500.000           | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 22  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200 | Cái         | 1        | 13.500.000           | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 23  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200 | Cái         | 1        | 13.500.000           | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
| 24  | Máy vi tính ELEAD, Model Q8200 | Cái         | 1        | 13.500.000           | 0                                      | Bán                | Hỏng           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng |
|     | <b>Tổng cộng</b>               |             |          | <b>2.920.717.000</b> | <b>0</b>                               |                    |                |                                             |